

Số: 28/2021/QĐST- DS

Vũng Tàu, ngày 21 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13-5-2021 của các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 13/2021/ST-DS ngày 14-01-2021, về việc “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc”.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 13-5-2021 về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Đỗ Hữu N, sinh năm 1985.

Địa chỉ nhà số A, đường B, phường R, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Bùi Thị T, sinh năm 1992

Địa chỉ nhà số X, đường H, Phường T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- *Bị đơn:* Bà Phan Thị C, sinh năm 1951.

Địa chỉ nhà số Y, đường T, phường R, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Lê Minh D, sinh năm 1998

Địa chỉ nhà số Z, đường N, Phường N, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Bùi Thị T – người đại diện ủy quyền của nguyên đơn ông Đỗ Hữu N và ông Lê Minh D - đại diện ủy quyền của bị đơn bà Phan Thị C thỏa thuận thống nhất toàn bộ nội dung cụ thể như sau:

[2.1]. Bà Phan Thị C và ông Đỗ Hữu N tiếp tục thực hiện các nội dung trong hợp đồng đặt cọc đã được hai bên ký kết ngày 05-3-2020.

[2.2]. Bà Phan Thị C và ông Đỗ Hữu N thống nhất kéo dài thời gian giao tiền đợt 2 và hai bên thực hiện ký kết hợp đồng chuyển nhượng cho nhau quyền sử dụng diện tích 185,6m², thuộc thửa đất số X, tờ bản đồ số Y, phường R, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu chậm nhất vào ngày 12-5-2022 (12 tháng).

[2.3]. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đỗ Hữu N tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí do ông Như đã nộp theo biên lai số 0007635 ngày 14-01-2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu nên ông Như được hoàn lại số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND TP.Vũng Tàu;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đoàn Thế Dũng